

YÊU CẦU CHÀO GIÁ ĐỂ LẬP DỰ TOÁN

Kính gửi: Quý nhà thầu

Hiện nay, Chi nhánh Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên - Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ đang triển khai lập dự toán cho công tác (hoặc gói thầu) “**Trang bị xe tải tự đổ phục vụ công tác quản lý mạng lưới trên địa bàn huyện Cần Giờ**”.

Chi nhánh Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - Trách nhiệm hữu hạn một thành viên - Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ kính mời Quý Nhà thầu quan tâm tham gia báo giá theo nội dung cụ thể như sau:

1. Phạm vi yêu cầu báo giá:
a. Danh mục, khối lượng vật tư cần cung cấp:

STT	Danh mục vật tư	Đơn vị tính	Số lượng	Mô tả hàng hoá (Yêu cầu về nhãn hiệu, mã sản phẩm, đặc tính kỹ thuật,...)	Yêu cầu về xuất xứ hàng hóa (nếu có)	Các yêu cầu khác
01	Xe tải tự đổ	Xe	01	Đặc tính kỹ thuật xe tải tự đổ theo tờ trình số 2373/TTr-XNCG-KHVT ngày 08 tháng 10 năm 2025 (đính kèm)		Giá xe phải bao gồm các loại thuế, phí theo quy định như: - Lệ phí trước bạ. - Biễn số. - Bảo hiểm TNDS (12 tháng). - Đăng kiểm. - Phí đường bộ (12 tháng). - Phí dịch vụ. - Và các giấy tờ khác để đảm bảo xe được lăn bánh.

- b. Địa điểm giao xe: Trạm bơm tăng áp số 02 (Số 02 Rừng Sác, ấp An Đông, xã An Thới Đông, Thành phố Hồ Chí Minh).
- c. Yêu cầu kỹ thuật hàng hoá (nếu có): hàng mới 100%, tối thiểu phải có bao bì và phải ghi rõ (thông tin nếu có): Tên hàng hóa; Công suất; Tính năng, thông số kỹ thuật; ký, mã hiệu, nhãn mác; Xuất xứ.
- d. Điều kiện cung cấp, vận chuyển, kiểm tra, thử nghiệm, nghiệm thu hàng hoá (nếu có): Quý nhà thầu cung cấp hàng hoá mới 100% và đáp ứng mô tả hàng hoá đã nêu bên trên.

- e. Thời gian bảo hành: tối thiểu 12 tháng.
2. Thời gian khảo sát thực tế: không áp dụng
3. Thời hạn tiếp nhận báo giá: trước 09h00 ngày 16.. tháng 01.. năm 2026
4. Thông tin liên hệ, hình thức tiếp nhận báo giá:
 - Quý Nhà thầu phải nộp báo giá trực tiếp hoặc qua đường bưu điện, thư điện tử về Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ trong thời gian quy định nêu trên. Các báo giá được gửi đến Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ sau thời điểm hết hạn nộp báo giá sẽ không được xem xét và được gửi trả theo nguyên trạng.
 - Người nhận (Bộ phận tiếp nhận): Ban Tổ chức Hành chánh – Bộ phận văn thư.
 - Điện thoại liên hệ: 0906.611.762 – Ông Vinh.
 - Địa chỉ tiếp nhận: Số 01 Hoàng Diệu, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh hoặc Số 02, Rừng Sác, ấp An Nghĩa, xã An Thới Đông, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Email: cuocdichvu-baogia@capnuoccangio.com.vn
5. Hiệu lực của báo giá: Thời gian có hiệu lực của báo giá đến ngày đến ngày 30.. tháng 02.. năm 2026
6. Các lưu ý cho đơn vị báo giá:
 - Báo giá bao gồm tất cả các loại thuế, chi phí, lệ phí để xe lăn bánh, chi phí vận chuyển, bốc xếp, giao hàng đến Trạm bơm tăng áp số 02.
 - Đơn vị cung cấp báo giá chịu trách nhiệm cung cấp thông tin về giá của hàng hóa, dịch vụ phù hợp với khả năng cung cấp của mình và phải bảo đảm việc cung cấp báo giá không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá hoặc nâng khống giá.
 - Yêu cầu kỹ thuật hàng hóa và tính năng của hàng hóa đề nghị báo giá là yêu cầu tối thiểu. Các đơn vị báo giá có thể báo giá các hàng hóa có đặc tính, tính năng và thông số kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn.
7. Về thanh toán hợp đồng:
 - Sau khi Xe tải tự đổ được nghiệm thu và giao nhận, Quý nhà thầu nộp bảo lãnh bảo hành bằng bảo lãnh ngân hàng (giá trị bảo lãnh bằng 5% giá trị Hợp đồng), Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Quý nhà thầu 100% giá trị hợp đồng trong thời gian 20 ngày làm việc (không kể ngày thứ Bảy, Chủ nhật và các ngày nghỉ, lễ) kể từ ngày Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.
 - Nếu Quý nhà thầu không thực hiện nghĩa vụ bảo hành hàng hóa bằng bảo lãnh ngân hàng, Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Quý nhà thầu 95% giá trị hợp đồng, giữ lại 5% giá trị hợp đồng để duy trì nghĩa vụ bảo hành. Đồng thời Quý nhà thầu phải xuất hóa đơn 100% giá trị hợp đồng cho Chủ đầu tư. Chủ đầu tư sẽ thanh toán cho Quý nhà thầu phần giá trị 5% bảo hành trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày xác nhận hết thời gian bảo hành.

Xí nghiệp Cấp nước Cần Giờ rất mong nhận được sự quan tâm và báo giá từ Quý thầu.

Trân trọng./.

kh



GIAM ĐỐC

kh

Trần Văn Túc

YÊU CẦU KỸ THUẬT

(Đính kèm yêu cầu chào giá ngày 01 tháng 01 năm 2026)

Phần I: Thông số kỹ thuật:

1./ Động cơ và tính năng vận hành		
Loại xe	Ô tô tải tự đổ	Ghi chú
Năm sản xuất	Tối thiểu năm 2024	
Chất lượng thiết bị	Mới 100%, chưa qua sử dụng	
Động cơ	4 xy lanh thẳng hàng	
Thể tích làm việc (cc)	1809 – 2.999	
Công suất cực đại (Kw)/(vòng/phút)	(50 – 130)/(3.000 – 3.800)	
Hộp số	5 hoặc 6 số tiến, 1 số lùi	
Tiêu chuẩn khí thải	Tối thiểu Euro 5	
2./ Kích thước và trọng lượng		
Kích thước tổng thể xe (dài x rộng x cao), mm:	(4.270 – 5.800) x (1.670 – 1.860) x (2000 – 2.240)	
Kích thước lồng thùng xe (dài x rộng x cao), mm:	(2.310 – 2.950) x (1.490 - 1.650) x (520 – 640)	
Chiều dài cơ sở (mm)	2.765 – 2.810	
Vết bánh xe trước (mm)	1.335 – 1.485	
Vết bánh xe sau (mm)	1.240 – 1.275	
Tải trọng hàng hóa (kg):	1.950 – 2.450	
Tải trọng toàn tải cho phép tham gia lưu thông (kg):	4.900 - 4.990	
Số chỗ ngồi:	03 (kể cả người lái)	
3./ Chi tiết thùng xe		
Kích thước lồng thùng xe (dài x rộng x cao), mm:	(2.310 – 2.950) x (1.490 - 1.650) x (520 – 640)	
Thể tích thùng, m ³	2,3 – 2,5	

<i>Vật liệu chế tạo</i>	Thép chấn hình phù hợp theo tiêu chuẩn nhà sản xuất	
4./ Hệ thống lái; phanh		
<i>Hệ thống lái</i>	Trợ lực thủy lực	
<i>Hệ thống phanh</i>	Thủy lực, trợ lực chân không	
<i>Dung tích thùng nhiên liệu (lít)</i>	60 – 100	
<i>Loại nhiên liệu sử dụng</i>	Dầu Diesel	
5./ Trang thiết bị tiêu chuẩn		
<i>Dèn phía trước/sau</i>	Có	
<i>Điều hòa không khí</i>	Có	
<i>Hệ thống âm thanh</i>	Có	
<i>Bộ đồ nghề theo xe</i>	Có	

Phần II: Nghiệm thu

1. Hồ sơ kèm theo khi giao hàng

- Kiểm tra giấy chứng nhận xuất xứ của hàng hóa, phải đúng chủng loại, hãng sản xuất và xuất xứ của xe trong hợp đồng (đối với hàng nhập khẩu).
- Kiểm tra giấy chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất, kiểm tra chất lượng trước khi xuất xưởng của hãng sản xuất và phụ tùng kèm theo (bản chính).
- Giấy chứng nhận kiểm định xe do Trung tâm Đăng kiểm Việt Nam cấp (bản chính).
- Giấy đăng ký và biển số xe do Cơ quan chức năng cấp.
- Tài liệu hướng dẫn sử dụng và bảo trì, bảo dưỡng xe.
- Tài liệu tra cứu phụ tùng (part list) (nếu có).
- Kích hoạt bảo hành (bảo hành điện tử nếu có);
- Tất cả các giấy tờ liên quan phải được bàn giao đầy đủ, một lần khi nghiệm thu giao nhận và các hồ sơ giấy tờ này phải có đầy đủ hiệu lực pháp lý đảm bảo cho xe hoạt động được ngay khi giao nhận.

2. Kiểm tra ngoại quan

- Xe mới 100%, không trầy xước, móp méo trên thân động cơ;
- Kiểm tra phải đúng hiệu, chủng loại máy, chủng loại xe và xuất xứ đã ghi trong hợp đồng;
- Kiểm tra số máy, số khung xe;
- Kiểm tra các thiết bị, phụ tùng tiêu chuẩn, linh kiện kèm theo xe (nếu có);

- Không được xuất hiện các vết nứt, khuyết tật trên xe, phụ tùng kèm theo nếu xét thấy có ảnh hưởng đến tuổi thọ cũng như quá trình sử dụng của xe.

3. Kiểm tra hoạt động

- Kiểm tra hệ thống thắng, hệ thống điện, đèn chiếu sáng, hệ thống điều khiển, hệ thống máy lạnh, hệ thống âm thanh, hoạt động của động cơ xe, hệ thống treo, hệ thống thủy lực nâng thùng xe, hoạt động của màn hình hiển thị (nếu có);
- Việc thử nghiệm vận hành cho chạy xe thử, nâng hạ thùng xe (15 - 30 phút theo yêu cầu) nhằm kiểm tra việc xe hoạt động thực tế.
- Nếu tất cả các điều kiện trên đáp ứng sẽ tiến hành nghiệm thu, bàn giao xe.

4. Bảo hành, bảo trì

- Thời gian bảo hành xe: tối thiểu 12 tháng kể từ ngày bàn giao xe hoặc nhiều hơn tùy theo quy định của hãng xe.

Dịch vụ sau bán hàng: nhà cung cấp có dịch vụ bảo dưỡng, sửa chữa và phụ tùng chính hãng theo yêu cầu của khách hàng với xe phục vụ 24/24.